

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN LINH NGƯỜI CỘNG SẢN MẪU MỰC, SÁNG TẠO



Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh thăm Hợp tác xã Cò Hải, tỉnh Sơn La, tháng 9-1987

Lời **BBT**: Nhân dịp kỷ niệm 95 năm ngày sinh cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (1-7-1915 – 1-7-2010), ngày 25-6-2010, tại Hà Nội, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì phối hợp với Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề: “**Đồng chí Nguyễn Văn Linh - Người cộng sản mẫu mực, sáng tạo**”. Tại Hội thảo, **GS, TS LÊ HỮU NGHĨA**, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh đã trình bày Báo cáo đề dẫn, nêu bật những cống hiến to lớn của đồng chí Nguyễn Văn Linh đối với Đảng, với cách mạng Việt Nam; một tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đồng thời, Báo cáo đề dẫn cũng định hướng, gợi mở một số vấn đề chủ yếu để Hội thảo tiếp tục làm rõ, sâu sắc hơn về cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Nguyễn Văn Linh. *Tạp chí Lịch sử Đảng* trân trọng trích đăng Báo cáo đề dẫn.

Trong gần 70 năm hoạt động cách mạng liên tục, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã có những đóng góp lớn lao, góp phần làm nên thắng lợi vĩ đại của Đảng và nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Đặc biệt, với những cống hiến xuất sắc, sáng tạo, trong thời kỳ đổi mới, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đã góp phần quan trọng đưa đất nước ta thoát khỏi khủng hoảng, đi vào ổn định và vững bước trên con đường hội nhập, phát triển.

... Đồng chí Nguyễn Văn Linh tên thật là Nguyễn Đức Cúc (thường gọi là Nguyễn Văn Cúc - Mười Cúc), sinh ngày 1-7-1915 trong một gia đình công chức, quê ở xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. 14 tuổi, đồng chí đã tham gia hoạt động cách mạng do Chi Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành phố Hải Phòng lãnh đạo. Năm 1930, 15 tuổi, đồng chí bị mật thám Pháp bắt khi đang rải truyền đơn tuyên truyền cách mạng và bị tòa án thực dân kết án 18 tháng tù giam, nhưng lại liệt đồng chí vào danh sách “những phần tử nguy hiểm”, tăng thêm mức án “phát lưu chung thân” đày đi Côn Đảo.

Năm 1936, sau thắng lợi của Mặt trận Bình dân Pháp, đồng chí được tự do và tham gia các hoạt động tái lập Thành ủy Hải Phòng và Xứ ủy Trung Kỳ.

Đầu năm 1941, đồng chí Nguyễn Văn Linh bị bắt và bị đày ra Côn Đảo lần thứ hai (1941-1945).

Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, đồng chí Nguyễn Văn Linh

được đón trở về đất liền và tham gia ngay vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ. Trong 9 năm kháng chiến trường kỳ của dân tộc, trên các cương vị lãnh đạo: Thường vụ Xứ ủy Nam Bộ; Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn; Bí thư Đặc khu ủy Sài Gòn - Gia Định, dấu chân của đồng chí Nguyễn Văn Linh đã in khắp các chiến khu, bung biển, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Tháng 7- 1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết. Theo sự phân công của Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Linh - lúc này mới hoàn thành khóa học ở Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc, vừa được cử làm Phó Ban Tuyên huấn Trung ương - nhận nhiệm vụ trở vào công tác ở Nam Bộ,

Trong những năm tháng khó khăn ác liệt của cách mạng miền Nam, đồng chí được Đảng giao giữ những cương vị lãnh đạo: Ủy viên Thường vụ Xứ ủy Nam Bộ, kiêm Bí thư Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn (1954-1956); Quyền Bí thư Xứ ủy Nam Bộ (từ 4-1957, sau khi đồng chí Lê Duẩn được điều ra miền Bắc), sau đó là Phó Bí thư và Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã tỏ rõ bản lĩnh kiên cường của một người lãnh đạo mưu trí, sáng tạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng về cách mạng miền Nam, từng bước đưa cách mạng miền Nam vượt qua những năm tháng khó khăn, ác liệt, đánh thắng mọi chiến lược chiến tranh của địch, góp phần cùng quân dân cả nước làm nên

thắng lợi vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc ta. Đánh giá công lao to lớn của đồng chí Nguyễn Văn Linh, Đảng ta khẳng định: “Với trách nhiệm là Bí thư Trung ương Cục, đồng chí đã chủ trì và cùng với các đồng chí khác lãnh đạo phong trào cách mạng miền Nam vào thời điểm gay go nhất và cũng oanh liệt nhất, ghi lại những dấu ấn không bao giờ phai mờ về cuộc Đồng khởi và cuộc kháng chiến chống xâm lược.... Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc thuộc về toàn Đảng, toàn dân ta, trong đó có công lao to lớn của đồng chí Nguyễn Văn Linh”¹.

Sau ngày Tổ quốc thống nhất, với cương vị Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đồng chí đã đề xuất với Trung ương những chủ trương, chính sách mới sát hợp với thực tiễn, “đóng góp tích cực và có hiệu quả vào việc thiết kế đường lối, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước”².

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12-1986), đồng chí Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên thời kỳ đổi mới. Trong tình hình đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, lạm phát có lúc lên đến 3 con số, đời sống nhân dân cực kỳ khó khăn và trước tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, cùng với sự khủng hoảng bên bờ sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô tác động mạnh mẽ đến nước ta, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh thể hiện bản lĩnh vững vàng, lập trường

kiên định, cùng Bộ Chính trị, lãnh đạo Đảng và Nhà nước đề ra những quyết sách, từng bước tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy nông nghiệp và công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu phát triển, đổi mới khâu phân phối lưu thông, đồng thời tích cực vận động quốc tế, phá thế bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch, tạo tiền đề đưa đất nước bước vào con đường hội nhập, phát triển.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh quan niệm rằng: *Đổi mới là cách mạng*, muốn thắng lợi, phải quyết tâm, phải có phương pháp đúng, phù hợp, đồng thời có sự đột phá. Với loạt bài *Những việc cần làm ngay*, đăng trên báo *Nhân Dân*, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã tạo một luồng sinh khí mới trong xã hội, với tinh thần dân chủ, công khai, nói thẳng, nói thật, lời nói đi đôi với việc làm và đã được sự ủng hộ, hưởng ứng mạnh mẽ của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Khẩu hiệu: "Đổi mới hay là chết", cùng với quyết tâm của đồng chí Tổng Bí thư được truyền tới toàn Đảng và toàn dân, được các ngành, các cấp ủng hộ mạnh mẽ, tạo ra những chuyển biến rõ rệt trên nhiều phương diện, nhất là phát triển kinh tế và ổn định đời sống nhân dân.

Đề sự nghiệp đổi mới đúng hướng, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã cùng Đảng ta đề xuất những nguyên tắc đổi mới. Đổi mới là để đạt đến mục tiêu chủ nghĩa xã hội bằng con đường, phương pháp, bước đi phù hợp với quy luật khách quan. Đổi mới phải giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ của

nhân dân. Trong bối cảnh chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô lúc đó đứng trước nguy cơ sụp đổ, với niềm tin vững chắc vào mục tiêu tốt đẹp của xã hội xã hội chủ nghĩa, đồng chí Nguyễn Văn Linh chỉ đạo hoàn thành soạn thảo *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* và *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000* được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (tháng 6-1991) thông qua. Cương lĩnh đã góp phần làm rõ nhận thức về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta, đã khẳng định những vấn đề có tính nguyên tắc, tính định hướng của con đường xã hội chủ nghĩa ở nước ta, đồng thời củng cố tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng, niềm tin đối với Đảng của các tầng lớp nhân dân.

Đảng ta ghi nhận: “Suốt nhiệm kỳ Đại hội VI, với cương vị là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã cùng tập thể lãnh đạo nhạy bén, chủ động, sáng tạo, khôn khéo chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua những bước hiem nghèo của thời kỳ xảy ra những biến động to lớn trên thế giới, đẩy mạnh công cuộc đổi mới và thu được những thành tựu rất quan trọng, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, cải thiện đời sống nhân dân, mở rộng quan hệ đối ngoại và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế”³.

Kết thúc thắng lợi nhiệm kỳ Đại hội VI trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, do tuổi đã cao, đồng chí Nguyễn Văn Linh xin

không tiếp tục tham gia Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí được Đại hội VII (1991) và Đại hội VIII (1996) cử làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương. Trên cương vị mới, đồng chí tiếp tục miệt mài nghiên cứu và có nhiều ý tưởng sáng tạo, đóng góp với lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tỏ rõ tinh thần trách nhiệm của một người cộng sản, nêu cao tấm gương mẫu mực về đạo đức: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tinh thần lao động tận tụy hết mình vì cách mạng, trọn đời cống hiến cho sự nghiệp của Đảng, của dân tộc.

... Cuộc đời, sự nghiệp và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh rất phong phú. Trong Hội thảo này, Ban tổ chức đề nghị các quý vị đại biểu, các nhà khoa học tập trung làm rõ một số nội dung chính sau đây:

Một là, đồng chí Nguyễn Văn Linh - Tấm gương người cộng sản mẫu mực, suốt đời phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, hạnh phúc của nhân dân.

Sớm tiếp thu truyền thống yêu nước quật cường của dân tộc, ngay từ khi còn đang học tiểu học tại Hải Phòng, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã không chọn con đường trở thành viên chức, công chức "lương cao, nhàn hạ" trong bộ máy chính quyền thực dân, mà có hoài bão "tìm cho ra một tương lai cao sáng, một cuộc sống cho xứng đáng với thanh niên Việt Nam, với con Lạc cháu Hồng"⁴.

Dấn thân trên con đường cách mạng đầy gian khổ hy sinh, những năm tháng tuổi thanh xuân đẹp nhất của đồng chí Nguyễn

Văn Linh bị giam cầm trong nhà tù đế quốc. Những năm tháng gắn bó với cách mạng miền Nam, trong hoàn cảnh đạn bom ác liệt, khó khăn thiếu thốn, cái chết luôn rình rập, nhưng đối với bất kỳ thử thách nào, đồng chí Nguyễn Văn Linh cũng thể hiện ý chí kiên cường, một lòng, một dạ trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, không nề hà trước bất cứ nhiệm vụ nào mà Đảng phân công, nhân dân tin tưởng giao phó.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh là người tiêu biểu về đức tính hy sinh, liêm khiết, không ham quyền lực, chức vụ, địa vị. Kết thúc nhiệm kỳ Đại hội VI, dù có nhiều ý kiến tín nhiệm, đề nghị đồng chí tiếp tục tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa VII, nhưng đồng chí đã kiên quyết xin rút lui, không ứng cử vào Ban Chấp hành Trung ương khóa mới, với lời hứa: “dù không còn ở trong Trung ương nữa, nhưng với trách nhiệm là người đảng viên, tôi xin cố gắng cống hiến sự hiểu biết và kinh nghiệm nhỏ bé của mình cho cách mạng, cho Đảng cho đến hơi thở cuối cùng”⁵.

Thấm nhuần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, dù ở bất cứ cương vị nào, đồng chí Nguyễn Văn Linh cũng dốc lòng, dốc sức, tìm tòi sáng tạo, hoàn thành trọng trách trước Đảng, trước nhân dân. Suốt đời đồng chí chỉ có một tâm niệm phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc nhiều hơn nữa. Ghét thói phô trương, bệnh hình thức; luôn có thái độ chân thành, tình nghĩa, cần kiệm, giản dị, đồng cam, cộng khổ với đồng chí, đồng bào; đồng chí đã giành được tình cảm,

niềm tin của mọi tầng lớp nhân dân. Chính vì gắn gũi một cách tự nhiên với nhân dân, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng nhân dân, chất lọc trí tuệ của nhân dân, đồng chí đã làm giàu trí tuệ cho bản thân và cho Đảng. Trung với nước, hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, giản dị, chân thành, cởi mở, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân là những phẩm chất cao đẹp, sáng ngời của người cộng sản mẫu mực Nguyễn Văn Linh.

Hai là, đồng chí Nguyễn Văn Linh - Người cộng sản tiêu biểu cho tinh thần rèn luyện, học hỏi, năng động và sáng tạo.

Ngay từ nhỏ, Nguyễn Văn Linh đã bộc lộ tư chất thông minh, hiếu học. Đang học tiểu học, tham gia cách mạng, bị bắt vào lao tù đế quốc, đồng chí không ngừng trau dồi, học tập và trưởng thành cả về nhận thức lý luận và bản lĩnh cách mạng. Trong những năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, giữa bộn bề công việc và bao hiểm nguy rình rập, đồng chí vẫn say mê đọc sách, từ tác phẩm của các nhà kinh điển Mác - Lênin cho đến những tác phẩm văn học có tiếng trên thế giới. Những năm cuối đời, dù sức khoẻ giảm sút, mắt đã yếu và phải dùng kính lúp khi đọc, đồng chí Nguyễn Văn Linh vẫn giữ thói quen tìm đọc sách báo, cập nhật các kiến thức mới.

Đối với đồng chí Nguyễn Văn Linh, việc học không vì bằng cấp, mà học là để đem những kiến thức mới vận dụng vào thực tiễn cuộc sống, nhất là để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Chính vì vậy, tinh thần ham học, ham đọc

của đồng chí gần gũi một cách tự nhiên với phẩm chất năng động và sáng tạo. Đồng chí rất nhạy bén với cái mới, cái tiến bộ và có dũng khí đấu tranh cho sự phát triển của cái mới, cái tiến bộ. Cách mạng là sáng tạo, sự nghiệp cách mạng đòi hỏi người cán bộ lãnh đạo phải có khả năng tổng kết thực tiễn, phát hiện cái mới và nhân rộng cái mới. Là nhà lãnh đạo, nhà hoạt động thực tiễn, sâu sát với nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Linh luôn luôn quan tâm tìm phương án hiệu quả nhất để thực hiện thành công nhiệm vụ cách mạng. Đồng chí rất chú ý thực tiễn đất nước và các địa phương, không chỉ nghe báo cáo của cấp dưới, mà còn trực tiếp xuống cơ sở, tìm hiểu tình hình cụ thể, lắng nghe nhiều ý kiến khác nhau, rồi mới đưa ra quyết định. Chính vì luôn bám sát thực tiễn, có năng lực tổng kết thực tiễn, phát hiện cái mới, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã đóng góp cho Đảng nhiều chủ trương, chính sách sáng tạo, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn. Dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 và lần thứ 7 (khóa VI), đã cụ thể hóa chủ trương Đại hội VI một cách sáng tạo, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tiễn đất nước. Khẳng định chủ trương đổi mới toàn diện, đồng bộ và triệt để, nhưng có bước đi và cách làm phù hợp. Tập trung đổi mới về kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị, dứt khoát không chấp nhận đa nguyên, đa đảng, coi trọng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhưng không cho

phép mất ổn định chính trị. Chính nhờ bản lĩnh vững vàng, sáng tạo của người cầm lái, Đảng ta đã lãnh đạo đất nước ta vượt qua được thời điểm cam go nhất để bước vào thời kỳ ổn định, phát triển. Có thể nói: *Đồng khởi* và *Đổi mới* là những mốc son tiêu biểu, đánh dấu những bước ngoặt quan trọng của cách mạng Việt Nam, đồng thời ghi dấu sự năng động, sáng tạo tuyệt vời của đồng chí Nguyễn Văn Linh.

Ba là, đồng chí Nguyễn Văn Linh với công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Trong những năm đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã hoạt động không mệt mỏi để xây dựng cơ sở và tổ chức Đảng ở Hà Nội, Hải Phòng, các tỉnh Trung Bộ và Nam Bộ, nhất là địa bàn Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định. Trong điều kiện Đảng hoạt động bí mật, đồng chí nhấn mạnh nguyên tắc Đảng phải gắn bó mật thiết với nhân dân, bởi “căn cứ an toàn nhất là lòng dân”⁶. Chính vì thế, đồng chí luôn nhắc nhở: “cần có ý thức giành từng người dân về với Đảng”, “giành từng người về với cách mạng”⁷. Đối với những người chưa có điều kiện hiểu và đi theo Đảng, đi theo cách mạng, *phải tránh* đẩy người ta xa Đảng, xa cách mạng. Mỗi bước phát triển của phong trào cách mạng những nơi đồng chí hoạt động, cũng đồng thời là sự khẳng định kết quả những nỗ lực của đồng chí trong công tác xây dựng Đảng.

Sau ngày đất nước thống nhất, nhất là từ khi được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí càng chú trọng đặc biệt đến công tác xây dựng Đảng trong điều kiện Đảng

cầm quyền. Để Đảng đáp ứng vai trò lãnh đạo đất nước trong thời kỳ đổi mới, đồng chí chỉ rõ, trước hết Đảng phải đổi mới tư duy và phong cách lãnh đạo trên cơ sở những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải chú trọng gắn lý luận với thực tiễn, thường xuyên tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận. Trong thời điểm bước ngoặt của cách mạng, đồng chí chú trọng thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng để đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, chống các biểu hiện lệch lạc như gia trưởng, độc đoán, hay vô tổ chức, vô kỷ luật. Đối với quan hệ giữa Đảng và dân, đồng chí khẳng định: “Quan hệ Đảng với dân là quan hệ sống còn, dân lúc nào cũng cần Đảng, Đảng lúc nào cũng ở trong dân, sống chết vì nhân dân. Sự gắn bó giữa Đảng với dân là máu thịt. ..., đó là bài học quý báu của Đảng ta. Mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị công tác nào, trong bất kỳ lĩnh vực nào cũng cần phải học, đã học rồi thì cần phải nhớ và làm theo”⁸.

Đối với công tác cán bộ, đồng chí Nguyễn Văn Linh cho rằng: “phải lấy việc giải quyết vấn đề cán bộ như một trong những mắt khâu quan trọng nhất”⁹. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh coi đạo đức và tài năng là tiêu chuẩn không thể thiếu của người cán bộ cách mạng, đồng chí nêu rõ: “Trình độ trí tuệ dù quan trọng đến mấy cũng chỉ là một nhân tố trong những điều cần có của một cán bộ. Chú ý rằng, phẩm chất cách mạng là yếu tố hết sức cơ bản. Lòng trung thành vô hạn với lý tưởng cộng

sản chủ nghĩa của giai cấp công nhân; ý chí cách mạng tiến công, sự chiến đấu không mệt mỏi để xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách có hiệu quả; sự gắn bó và ý thức phục vụ nhân dân lao động, tôn trọng và xây dựng quyền làm chủ của nhân dân lao động; tính trung thực, ý thức đấu tranh và biết tự phê phán cùng với sinh hoạt cá nhân lành mạnh nêu gương được cho mọi người chung quanh ...; tất cả những điều này nếu không có trong cán bộ nào đó, thì dù trí tuệ có cao đến đâu cũng không có ích gì cho cách mạng”¹⁰.

Bốn là, đồng chí Nguyễn Văn Linh với việc xây dựng môi trường quan hệ quốc tế hoà bình, hữu nghị, đưa Việt Nam bước vào thời kỳ hội nhập, phát triển.

Trước khi trở thành Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Linh được bạn bè quốc tế biết đến nhiều hơn với tư cách là một nhà lãnh đạo kiên định, tài năng của cách mạng miền Nam. Sau ngày đất nước thống nhất, đặc biệt là từ khi đồng chí Nguyễn Văn Linh giữ trọng trách Tổng Bí thư của Đảng, bạn bè quốc tế có điều kiện được tiếp xúc và hiểu nhiều hơn. Mặc dù trong điều kiện quan hệ quốc tế có nhiều biến động phức tạp, đồng chí Tổng Bí thư vẫn luôn khẳng định đường lối đối ngoại của Đảng ta, luôn coi trọng tình nghĩa gắn bó với Đảng và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, với Đảng và nhân dân Lào và Campuchia.

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh chủ trương chỉ đạo Đảng ta chủ động xây

dựng đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đồng chí đã trực tiếp dẫn đầu đoàn đại biểu cấp cao Đảng và Nhà nước ta nhiều lần sang thăm Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa; đặc biệt, chủ động thúc đẩy quá trình bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc. Đồng chí đã thực hiện chuyến thăm không chính thức Trung Quốc (tháng 9-1990), tạo bước ngoặt trong việc bình thường hóa quan hệ giữa hai nước và mở ra một chương mới trong quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

Trước mỗi chuyến đi thăm, tiếp xúc với bạn bè quốc tế, đồng chí đều chuẩn bị tìm hiểu kỹ về con người, đất nước bạn. Trong tiếp xúc, đồng chí thể hiện thái độ khiêm tốn, nhã nhặn, chân thành và cởi mở. Từ nhà lãnh đạo cấp cao cho đến người dân bình thường của các nước bạn có dịp tiếp xúc với đồng chí đều có cảm nhận chung là sự thân thiện và tin tưởng. Qua đồng chí, bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn và dành nhiều tình cảm tốt đẹp hơn cho đất nước, con người Việt Nam

Cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao đồng chí Nguyễn Văn Linh đã có những đóng góp hết sức quan trọng, kiến tạo môi trường quan hệ quốc tế thuận lợi, đưa Việt Nam bước vào thời kỳ hội nhập, phát triển.

Nhờ có đường lối đối ngoại đúng đắn, chính sách ngoại giao rộng mở, chúng ta đã phá được thế bao vây cấm vận, từng bước

thiết lập quan hệ chính thức với các tổ chức quốc tế và nhiều nước trên thế giới. Đặc biệt, những quyết định hết sức có ý nghĩa như: việc rút quân khỏi Campuchia, vấn đề bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc; xây dựng quan hệ và trở thành thành viên chính thức của ASEAN; mở rộng quan hệ với các nước trong cộng đồng EU, tạo cơ sở thuận lợi cho việc bình thường hóa quan hệ Việt - Mỹ, v.v, đó là những vấn đề mang tính bước ngoặt dẫn đến thắng lợi của chúng ta trên mặt trận đối ngoại và ngoại giao Việt Nam thời kỳ đổi mới. Dưới sự chỉ đạo của đồng chí, Đảng và Nhà nước ta đã gửi đi một thông điệp hoà bình, hữu nghị: “hợp tác bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình”¹¹.

... Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh - người cộng sản kiên định, mẫu mực, sáng tạo, một chiến sĩ cách mạng kiên cường, một học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng và nhân dân ta, mãi mãi là tấm gương sáng, là niềm tự hào của Đảng ta và của các thế hệ người Việt Nam. Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta đang tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh”. Hội thảo của chúng ta nghiên cứu, khẳng định và tôn vinh tấm gương người cộng sản mẫu mực, sáng tạo -

(Xem tiếp trang 15)